

Số: 28/2020/QĐST-HNGĐ

Hoàn Kiếm, ngày 25 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 18 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 44/2020/TB-TLVA ngày 15 tháng 6 năm 2020 về “Ly hôn”.

XÉT THẤY:

Anh Nguyễn TQ C và chị Đinh TT kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 24 tháng 8 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân phường K, quận Đ, Hà Nội. Giấy chứng nhận kết hôn số 63/2017. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** Anh Nguyễn TQ C. Sinh năm 1963;

Hộ khẩu thường trú: P5C3 tập thể K, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Số 12, ngõ 14 phố H, phường T, quận K, thành phố Hà Nội.

***Bị đơn:** Chị Đinh TT. Sinh năm 1986.

Trú tại: Số 3A phố Q, phường T, quận K, thành phố Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về tình cảm: **Anh Nguyễn TQ C và Chị Đinh TT thuận tình ly hôn.**

2. Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên là Nguyễn TG T, sinh ngày 1../.../2017. Anh chị thỏa thuận, sau khi ly hôn anh C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn TG T.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét. Thỏa thuận này của anh chị kể từ tháng 6/2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nhà đất ở: Anh chị trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về công nợ chung: Anh chị trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

III. Án phí Tòa án: Anh Nguyễn TQ C tự nguyện chịu cả số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng số tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án anh C đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K ngày 15/6/2020, số biên lai AA/2016/0017707.

Anh C được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận K;
- UBND phường K, Đ, HN;
- Chi cục Thi hành án DSQH;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THU HÀ